

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày 03/7/2020

"Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa chị
L và anh Ph"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giới.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung
2. Ông Bùi Quốc Tuấn

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Như Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh: Bà Phạm Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 476/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20A/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/QĐST - HNGĐ ngày 10/6/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị L** - Sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 2, khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh QN - Có mặt.
2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến Ph** - Sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ A, khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh QN – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/9/2019, bản tự khai ngày 07/01/2020 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày: Chị chung sống cùng anh Nguyễn Tiến Ph, trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân phường MK, thị xã ĐT, tỉnh QN. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống tại khu VH, phường MK, thị xã ĐT. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên hay đánh, cãi chửi nhau, hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2019, mỗi người sống một nơi, chị đã tìm nhiều

biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin ly hôn với anh Nguyễn Tiến Ph.

Về con chung, vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Tiến Đ – Sinh ngày 29/10/2007 và Nguyễn Mạnh H sinh ngày 26/5/2013.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung và không vay nợ ai.

Đến nay, nguyên đơn chị Phạm Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xin ly hôn với anh Nguyễn Tiến Ph.
2. Về con chung: Chị L xin được nuôi cả 02 (hai) con chung, yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng), cho đến khi con chung Nguyễn Mạnh H đủ 18 tuổi.
3. Về tài sản chung, chị L và anh Ph không có tài sản chung; Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Tiến Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, ông Nguyễn Văn L là bố của anh Ph ký nhận thay, nhưng anh Ph không có mặt để giải quyết vụ án. Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2020, ông Nguyễn Văn L trình bày: Ông L là bố anh Ph, sau khi anh Ph và chị L kết hôn về chung sống cùng gia đình ông ở tổ 2, khu VH, phường MK, thị xã ĐT. Vợ chồng anh Ph chị L chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, chị L đã bỏ về nhà ngoại sống từ năm 2019. Nay chị L xin ly hôn, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng đến nhà, ông là người ký nhận và đã chuyển cho anh Ph, nhưng do anh Ph đi làm ở mỏ than Mông Dương nên không đến Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2020, cháu Nguyễn Tiến Đ trình bày nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng muốn được ở với bố; Cháu Nguyễn Mạnh H có nguyện vọng được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại điều 70; 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, mâu thuẫn tình cảm vợ chồng chị Phạm Thị L anh Nguyễn Tiến Ph là trầm trọng, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị L được ly hôn với anh Ph, giao cho chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng), kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Nguyễn Mạnh H đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị L xin ly hôn anh Nguyễn Tiến Ph, có hộ khẩu thường trú tại phường MK, thị xã ĐT, tỉnh QN, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Tiến Ph chung sống với nhau trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Mục đích kết hôn là xây dựng gia đình hạnh phúc, quan hệ vợ chồng là bình đẳng, thương yêu, chung thủy, chăm sóc nhau. Nhưng do anh chị không hợp quan điểm trong cuộc sống, nên phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng. Do không hòa giải được mâu thuẫn, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã ly thân từ năm 2019, mỗi người sống một nơi, không quan tâm gì đến nhau. Nếu duy trì hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị L và anh Ph là trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị L được ly hôn với anh Ph.

[3] Về con chung: Chị L và anh Ph có 02 con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 29/10/2007 và Nguyễn Mạnh H 26/5/2013. Chị L có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung, yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng) đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Xét anh Ph không đến Tòa án giải quyết ly hôn, việc nuôi con là không chấp hành pháp luật, thiếu trách nhiệm của người làm cha. Nguyện vọng của chị L phù hợp đạo đức và pháp luật, giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai con chung đến đủ tuổi trưởng thành; Anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng) đến khi cháu H đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh Ph không có tài sản chung, không có nợ chung.

[5] Về án phí : Chị L phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm; Anh Nguyễn Tiến Ph phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định. *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị L.

Căn cứ: Điều 56; Điều 57; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; 228; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm a

khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Tiến Ph.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục hai con chung là Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 29/10/2007 và Nguyễn Mạnh H sinh ngày 26/5/2013 đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Tiến Ph phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng (hai triệu đồng/một tháng), kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu Nguyễn Mạnh H đủ 18 (mười tám) tuổi, anh Ph có nghĩa vụ giao tiền cấp dưỡng cho chị L vào ngày 15 hằng tháng. Anh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; Chị L cùng gia đình không ai được cản trở anh Ph trong việc thăm nom con chung.

[3]. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004285 ngày 29/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, chị L đã nộp đủ án phí. Buộc anh Nguyễn Tiến Ph phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường Mạo Khê;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Giới

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Trung

Nguyễn Văn Bảy

Nguyễn Văn Giới

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Trung

Nguyễn Văn Bảy

Nguyễn Văn Giới

